

Nhật tụng Kālāma – Kinh tạng trích điểm

Kinh Thân Chứng – 05/01/2025

Kalama tri ân cô Diệu Hỷ ghi chép.

Bài kinh này có chút đặc biệt thế này. Nó có 2 cái đặc biệt:

1. Bài kinh này người không học giáo lý nghe mù tịt không tài nào hiểu bài kinh này, giống như thần chú vậy. Một là không học A Tỳ Đàm không hiểu bài kinh này nói cái gì.
2. Bài kinh này nói về một hạng thánh nhân, cũng trót quớt không mắc mớ gì mình hết. Thứ hai, đầu hiểu thì bài kinh này nói về một hạng thánh nhân, không mắc mớ gì mình.

Tại sao mình phải nghe? Tại sao chúng tôi chọn đem in trong đây? Bởi vì chúng ta biết rằng, chúng ta thường sống một chiều. Có nghĩa là sao? Thí dụ, đi vào trong chùa chỉ chú ý một chuyện là mình cần làm gì.

Trong kinh đức Phật dạy:

- Biết mình cần làm gì chưa đủ,
- Phải biết mình không nên làm gì?
- Tại sao mình nên làm chuyện đó?
- Tại sao không nên làm chuyện đó?

Tổng cộng là 4 chuyện. Đi vào Phật pháp phải biết 4 chuyện: Chuyện gì nên làm? Chuyện gì không nên làm? Tại sao không nên làm? Tại sao nên làm? Tổng cộng là bốn.

Vị nào có huệ căn bắt đầu hiểu tại sao có bài kinh này.

Chúng ta học về các quả vị thánh nhân, nếu mình không học sâu học rộng trong kinh thì mình thắc mắc ủa mình là phạm mắc mớ gì học về các vị thánh? Không phải ngẫu nhiên bài kinh nằm trong kinh tạng đâu. Là bởi vì thông qua những bài kinh này chúng ta mới ngộ một chuyện rất quan trọng: Tại sao quả vị Niết Bàn chỉ có 1 mà quả vị Thánh nhân lại chia nhiều hạng khác nhau? Bởi vì sao? Bởi vì tùy thuộc tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, môi trường sống của mỗi người, mà vốn liếng thiện, ác mỗi người không giống nhau. Nói theo A Tỳ Đàm thì 25, 14 không giống nhau. Chính 25/14 của mình làm 14/25 của mình không giống người ta. Ví dụ, người quá nhiều tánh ganh tị khi họ vào chùa kể cả xuất gia làm tăng ni hay ở ngoài làm cư sĩ, họ làm bao nhiêu công đức đi nữa, để ý kỹ là lúc nào cũng trên nền tảng người ganh tị hết; Họ làm phước, không muốn ai hùn, hoặc muốn người ta hùn ít hơn, hoặc người ta hùn nhiều hơn hoặc bằng họ nhưng lúc thông báo tên phải sau họ. Hoặc họ làm phước, họ tu rất nhiều nhưng đặc biệt họ không vui khi thấy người khác có vị trí cao hơn, nhắc nhở nhiều hơn. Tức là cũng tu dữ dội nhưng họ kỵ một vài chuyện đặc biệt vậy đó. Tánh ganh tị họ quá mạnh.

Tánh bòn xén quá mạnh: Tu hành trong sạch, giới luật dữ dội mà đại khái họ kỵ bất cứ công đức nào đòi hỏi tốn tiền. Họ khó chịu lắm. Họ né kiếm phước nào không tốn tiền: Giữ giới, ngồi thiền, tụng kinh, niệm Phật, ... cái gì cũng chịu mà đừng bắt họ tốn tiền. Vì trong 14 của họ bòn xén quá mạnh nên ảnh hưởng 25 của họ.

Ngược lại 25 mạnh ảnh hưởng 14 nó ra sao? Thí dụ người đó Từ tâm mạnh quá, lúc giận tính xuống tay rồi, xuống nó sụm luôn nhưng đao hạ lưu tình, thay vì bóp cò cho nó chết thì bắn chân cho nó què thôi.

Có nghĩa cái thiện của mình ảnh hưởng cái ác của mình và cái ác của mình ảnh hưởng cái thiện của mình. Từ nền thiện ác cá biệt nên lúc tu hành mỗi người có kiểu tu không giống nhau.

Ở ngoài đời cũng vậy thôi. Có người thích bơi lội, nghe thể thao là nghĩ xuống nước, có người thích chạy bộ nghe thể thao là nghĩ chạy bộ, xe đạp; Dân miền núi thì nghe thể thao nghĩ leo núi. Điều kiện, hoàn cảnh quan trọng, khuynh hướng tâm lý, môi trường nó rất quan trọng. Đây cũng vậy. Trên nền tảng tâm thức, vốn liếng công đức, nền tảng ác nghiệp, có ác nghiệp nữa. Thường người ta không nói cái này. Người ta nói tu hành là nhờ trí tuệ, phước báu. Không, nó có cái bất thiện. Có nghĩa là lòng tu nhưng nền bất thiện mình nặng cái gì. Khi làm ác ai cũng tưởng làm ác chỉ có tâm ác làm nên. Sai. Khi làm bất thiện cái vốn thiện ít nhiều ảnh hưởng cái ác. Cái ác mình không giống cái ác của người kia. Ngược lại. Cái thiện cũng vậy. Cái thiện nó tác động làm cái ác mình không giống ai thì ngược lại cái ác nó tác động cái thiện mình không giống ai.

Có người khi biết Phật pháp, đặc biệt con đường giải thoát, biết pháp môn Tứ niệm xứ, do căn cơ nhiều đời vốn dĩ định tâm mạnh, bây giờ họ chỉ cần pháp môn Tứ niệm xứ họ ngồi xuống xếp bằng họ theo dõi hơi thở khỏe ru, mỗi chân hết giờ ngồi khi đứng dậy làm việc chánh niệm họ rất tốt, tốt lắm luôn. Mọi biết là mọi, đồng hồ reo biết đang nghe, đứng dậy biết đứng dậy, vươn vai duỗi chân biết rõ, dụi mắt biết rõ, ... bước dậy vô toa let từng bước đi biết rõ, lên nhà bếp lấy đồ tủ lạnh ra,...từng bước chánh niệm ngon lành.

Nhưng có người không được: Học giáo lý 30 năm muốn hành thiền Tứ niệm xứ nhưng họ phải trau dồi cái Định trước. Định họ phải khoanh mạnh thì Niệm, Tuệ họ mới đủ xài. Chứ còn họ tu thiền chỉ trước là trí họ yếu lắm. Trong khi có người thiền hành, thiền tọa rất tốt, chánh niệm trong tứ oai nghi rất tốt. Nhưng anh thứ hai là phải trau dồi Định tâm trước, tập trung tư tưởng một thời gian dài cho quen thì mới tu tập được.

Trường hợp 1 - do phiền não Phóng dật quá mạnh nên khi họ muốn tu Tứ Niệm Xứ là họ phải tu Định trước rồi mới tu Tuệ sau. Định = Tập trung tư tưởng trước mới soi rọi quán chiếu quán mền sau.

Trường hợp 2 - Nhiều đời khuynh hướng ly dục, nhằm chán đời sống hưởng thụ vật chất, nhiều đời nhiều kiếp, có huệ căn sâu dày thâm hậu, thấy rõ tội khổ trầm luân trong hưởng thụ vật chất, mấy người này khi nhiều đời có vốn liếng ly dục trong kinh nói, nhìn chiếc lá đặc thiên màu xanh, nhìn dòng suối đặc đề mục nước, ngọn đèn đặc thiên lửa. Rất dễ. Ngồi chơi không có việc gì nghĩ tới hơi thở, trong vòng ba hơi bèn đặc thiên hơi thở. Do huệ căn bậc ly dục nhiều đời. Trong kinh nói Bồ Tát chỉ nhìn vòng ngọc màu xanh của cô cung nữ đặc đề mục màu xanh, làm đạo sĩ ngài vô rùng nhìn dòng suối đặc đề mục nước, nhìn cái lá đặc đề mục màu xanh, nhìn đồng củi đốt trong đêm đặc đề mục lửa, ánh sáng,... Ngài làm cho một chùm.

Như vậy, có 2 hạng:

- Hạng một – do Phóng dật quá mạnh cho nên phải tu Định trước.
- Trường hợp hai – do thói quen ly dục nhiều đời, chưa đặc gì hết chàng làm một chùm thiền định trước rồi chàng mới đặc, như Bồ Tát Tất Đạt đặc rất nhanh.

Bồ Tát Tất Đạt 7 tuổi đắc Sơ thiền rồi. Đắc cách nào? Trong kinh nói đơn giản lắm. Phụ vương đưa ra đồng, nói con ngồi đó đi, phụ vương xuống diễn mấy đường, lễ hạ điền, vua ăn mặc hoàng bào sang trọng cầm cán cày cầm cái roi quất con bò đi vài đường cho vui, cầu mưa thuận gió hòa, được mùa tốt tươi cho dân chúng sống. Ngài ngồi trên đây không biết làm gì, nhìn quanh thấy mấy luống đất xới lên, trùng đế bò ra, mấy con chim sà xuống bắt ăn, con chim nhỏ bắt được thì con chim lớn rượt từ con chim nhỏ, con lớn hơn rượt từ con nhỏ hơn, nhìn Ngài nản quá đi, trời nắng chang chang, nóng nữa, thấy chúng sanh mạnh hiếp yếu lớn hiếp nhỏ, Ngài không muốn nhìn bèn khép mắt lại. Coi cái gì đáng chú ý nhất. Mình thì không, khép lại một là ngủ, hai là nghĩ tầm bậy. Ngài thì coi cái gì chú ý, lành mạnh nhất bèn nghĩ đến hơi thở.

Giống mấy bà lành tính ngồi mình móc cuộn len đan hoặc ra tưới tẩm, hoặc vô lực lợi đồ bếp coi cái bình cái chậu lên chưng bông phòng khách, Mấy bà ác tính thì hễ rảnh móc phone ra nói xấu hết người này người kia. Người có huệ căn, lành tính nhắm mắt lại họ chỉ nghĩ cái gì lành; ác tính thì nhắm mắt nghĩ tầm bậy. Nhân cư vi bất thiện, rảnh rồi sinh nông nổi.

Bồ Tát thì không, theo dõi hơi thở, trong vòng 3 hơi bèn đắc Sơ Thiền, lúc 7 tuổi. Về sau khi xuất gia, Ngài tìm mấy danh sư đi học, ngài tới hỏi sư phụ đang theo lộ trình gì để giải thoát. Sư phụ nói ta đang ngồi thiền. Sư phụ gợi ý cho con được không? Sư phụ nói 2 câu là Ngài đắc, sư phụ nói dứt lời là làm cái rẹt. Qua 2 ông thầy Ngài đắc Phi tưởng phi phi tưởng. Do cái nghiệp xấu quá khứ, các vị Phật khác người ta khổ hạnh 7 ngày cái gì cũng có chút chút cho vui thôi, Ngài do ngày xưa phạm thượng với Phật Ca Diếp, Ngài làm 6 năm khổ hạnh.

Các hạng thánh có nhiều hạng lắm. Có hạng trước khi đắc đạo lấy Niềm Tin làm sức mạnh chủ lực; có vị trước khi đắc đạo lấy Thiền Định làm sức mạnh chủ lực; Có vị lấy Trí tuệ làm chủ lực; Tùy cái hạnh. Có vị lấy trí, có vị lấy niềm tin, có vị lấy thiền định. Trong kinh nói, thí dụ 3 vị hành giả phạm phu, khi tu tập Tứ niệm xứ:

- Vị Đức Tin nhiều chú ý khía Vô thường: Họ cũng đi đứng nằm ngồi, ăn uống sinh hoạt bình thường, thấy thân này là khổ, tâm vô thường nhưng khía cạnh họ đặc biệt lưu ý là Vô thường, thấy đời ngắn ngủi, mong manh, phù du, chớp nhoáng. Vì họ là người đức tin mạnh họ thấy cái đó.
- Người Tĩnh (passaddhi), Định (Samādhi) mạnh thấy Khổ. Đó giờ mình biết Định thôi, Chú giải nói có Tĩnh nữa. Khi họ xếp chân ngồi thiền thì họ thấy khía cạnh Đau khổ. Họ thấy thân, tâm này là khổ.
- Người Trí/Tuệ mạnh chú ý khía cạnh Vô Ngã. Họ thấy mọi thứ do duyên mà có, có trong hình thức lắp ráp chứ không có gì là một, không có gì là nguyên khối, thuần khối, mà tất cả là sự pha trộn, lắp ráp, ghép nối. Một đời người gọi là ông A, Bà B,.. là sự lắp ráp, trước hết là sự lắp ghép của hồn và xác. Phần xác gồm đất nước lửa gió tóc tai lông móng răng da, thịt, gân, xương, tủy, thận, mật, đờm, mù, máu, mồ hôi, phân, nước tiểu,... đẹp xấu không cần biết chỉ cần chia con người ra 50 phần là không còn đẹp xấu nữa, không còn hoa hậu và con nhỏ sứt môi. Không còn. Phần hồn thì chỉ có Thiện - ác - buồn - vui thôi. Buồn là quả của ác, vui là quả của thiện; 4 cái này tiếp nối liên tục liên tục liên tục. Người huệ căn nhiều xếp chân vô thấy vậy: Thân này là lắp ráp, Vô Ngã, không có gì là tôi, không có gì là của tôi. Nếu tôi và của tôi không có thì không có ông A, bà B,... cái gì của ông A, bà B,.. nhờ vậy họ không tiếp tục nắm chặt, ghì xiết cái gì trên đời này nữa. Khi mình không có gì mình thích thì mình cũng sẽ buông, không có gì để ghét. Người

không có gì thích ghét thì tạm thời giải thoát. Không thích không ghét bằng sự chứng ngộ thẳng trí thì vĩnh viễn giải thoát.

Chính vì chúng sanh có nhiều căn cơ khác nhau, phiền não, thiện pháp công đức khác nhau cho nên khi bắt đầu vô lộ trình chứng đạo tự nhiên mấy thiện pháp nó bật ra làm nền. Thí dụ như, bắt đầu cuộc hành trình mà anh có tiền thì chuyện đầu tiên từ Sài Gòn ra Hà Nội là đặt vé máy bay. Anh nghèo hơn chút thì đặt vé xe lửa. Có anh đặt vé giường nằm. Đều hướng tới Hà Nội nhưng mỗi anh do điều kiện bản thân, cá nhân mà có anh nói tới Hà Nội nghĩ tới máy bay, có anh nghĩ tới giường nằm,...

Tùy thuộc nền tảng tâm thức, trình độ tâm linh, trình độ tu học, phước báu tiền nghiệp nhiều đời, dựa trên tất cả những điều kiện này mà khi một người làm bất thiện cũng khác người ta một tí, khi làm thiện bố thí trì giới phục vụ,... cũng khác người ta một tí, khi tu tập cầu giải thoát cũng khác một tí.

Hạng thân chúng là 1 trong 7 hạng thánh nhân mà chúng ta lần lượt được học.

Tại sao mình còn phạm nguyên con mà học chi mấy hạng thánh này? Tuyệt đối cần thiết bởi vì sao? Là nghĩ tới chỗ này mới thấy cần: Tu kiểu gì mà lọt vô tầng này? -Một là thiếu niệm quá mạnh, thiếu định quá mạnh bắt buộc tu định trước quán sau. Hạng thứ hai là do nhiều đời chuyên hạnh ly dục, đặc thiên với họ không phải chuyện khó cho nên hôm nay nói chuyện tu hành đặc đạo là chuyện đầu tiên họ lụm Tứ thiên bỏ túi cái đã, đi cho nó sướng. Nói thiệt, có thiên tu quán nó sướng như đi qua sông bằng thuyền cao tốc nó sướng, thứ xuống ba lá nó cà quẹt cà quẹt ớn quá đi.

Trên đời có 2 hạng người ra đường nhanh hơn người ta: Đi bằng xe cứu thương & Đi bằng xe xịn. Có người đặc đạo đi bằng xe cứu thương = Phiền não mạnh quá, phải tu Định trước rồi nhờ Định chở họ tu Tuệ. Xe một chỗ nằm có còi hú, đi nhanh lắm; Trường hợp thứ hai là Đi nhanh vì nhà giàu đi bằng xe xịn, lamborghini, tesla dzọt nó còn nhanh hơn nữa. Kỳ rồi ngày cuối cùng sắp bay, có ông trên Atlanta xuống nghe pháp, ông đi chiếc cyber tesla, ông mời tui đi một đoạn, tui mới ngồi lên ông dzọt, tui phải nói là tui chóng mặt, dzọt nhanh cực kỳ. Tôi cố ý lạc đề đó. Mình thấy rõ ràng, do điều kiện. Có 2 điều kiện: Do mình có điều kiện gì mình mới có phương tiện tương ứng. Khi có phương tiện gì thì tốc độ mới như ý. Điều kiện dẫn đến phương tiện, phương tiện dẫn đến tốc độ, dẫn đến hiệu quả công việc.

Chuyện tu hành y chang vậy. Chiếc Tesla cyber nó tính thuế từ 103 đến 104.000 mỹ kim.

Do nền thiện, bất thiện mỗi ngày mình sống sao mà ganh tị, bòn xén, sân si, tham đắm càng nhiều thì một đặc đạo càng cực. Đâu ra mấy cái này?

- Thường gặp ai?
- Sống ở đâu?
- Thường nghĩ gì?
- Thường làm gì?

Bốn cái này nó quan trọng. Chính bốn cái này mới làm phiền não mình mạnh hơn hay yếu hơn. Trên nền mạnh, yếu này nó làm lộ trình giải thoát mình không giống người khác.

Có vị thời đức Phật đời đời ly dục nên đặc thiên rất dễ, tánh tình không bủn xỉn, rất hào sảng; đời đời không sân si, nhỏ mọn nên đời đời sanh ra có ngoại hình tuyệt hảo; vì đời đời hào sảng nên sanh ra thừa mứa tài chánh, vật chất; vì ly dục cho nên đời đời sanh ra đặc thiên đặc định rất dễ. Từ trí tuệ, ngoại hình, gia thế, sức khỏe,..tuyệt hảo tối ưu, khi gặp Phật chỉ cần một câu nhẹ nhàng bèn đặc A La Hán, Lục thông, Tam minh, Bốn Trí vô ngại, tướng hảo quang minh, nhìn như thiên thần, ôm bát, đầu trần chân đất đi tới đâu sáng rực như đèn ngàn oát. Còn có vị kỳ hình dị tướng, gia thế bần hàn, rừng sâu núi thẳm ở, không ai kêu, tự khoái vô trùng, đi bát mỗi ngày trèo non trầy trật, lạnh không gì đắp, đói không gì ăn, bệnh không thuốc uống, tu mấy chục năm trăm luân khổ ải cuối cùng cũng đặc. Đặc nghe lộ trình ớn muốn chết. Có vị đang làm công tử thiếu gia sung sướng trùng trùng thấy người ta lên chùa đi theo, nghe một câu đặc một lèo, ngay tại chỗ ngồi, Phật đưa tay ra "Thiện lai tỳ kheo" là y áo lập tức có ngay vì nhiều đời đã từng cúng dường y áo. Xuất gia xong tướng hảo quang minh, vua chúa, đại thần, thương gia, tướng lãnh ùn ùn cúng dường, hỗ trợ, sức khỏe như voi, huệ căn bằng trời, biện tài vô ngại, thuyết pháp mà thiên vương, Phạm thiên xuống nghe. Ở đâu ra? Do mỗi ngày bây giờ nè: Thường ở đâu? Gặp ai? Nghĩ gì? Làm gì? Nói gì? Chính mấy cái này nó làm nền cho mai này đặc thiên đặc đạo kiểu ngộ lắm.

Ông thầy Thân chứng là kiểu đặc thiên, đặc định trước rồi mới đặc quả sau. Tại sao thân chứng? Kāyasakkhi, mấy bản tiếng Anh nó dịch là bodily witness, cho nên, đầu giỏi tiếng Anh, tiếng Đức bằng trời đi nữa không biết Phật học nó dịch rất kỳ. Bodily witness là sao?

Thân có 2: Danh thân (Tâm linh, tinh thần của mình/ phần hồn, phần vía, phần phách của mình) & sắc thân (thân mấy chục ký) . Tại sao hạng này gọi thân chứng? Vì phần thân da thịt gân xương dễ thấy lắm nhưng người hiểu rõ về mình về thân xác chưa chắc hiểu tâm linh tinh thần. Thí dụ bác sĩ, một ngày ông mổ cả chục mạng, ông hiểu rõ cơ thể người, cơ chế sinh học rất rõ anatomy nhưng tới đó thôi, chưa đủ hiểu một con người. Nhưng vị đặc thiên định, thần thông họ hiểu con người ghê lắm, họ hiểu cả 2 thân: Sắc thân & Danh thân. Cho nên, người đặc Thiên mới đặc đạo gọi là Thân chứng. Họ hiểu họ từ hồn tới xác một cách tất tần tật, tuốt tuồn tuột rồi họ mới đặc đạo. Họ biết rất rõ phần hồn phần xác của bản thân. Còn người không đặc thiên đặc định họ cũng đặc nhưng đặc rồi mới biết, chưa đặc họ chỉ biết một cách rất hạn chế, họ chỉ theo đề mục hơi thở/ tử thi,... chứ họ không hiểu nhiều về bản thân.

Ngoài đời cũng vậy. Từ điểm A đến điểm B, 2 người đi chung con đường, mà thằng Tèo đi ban ngày, mắt nó sáng cũng con đường đó cũng đến căn nhà đó mà tới nơi nó có thể nói rất rõ dọc đường có cây đa bến nước, ngã ba ngã tư, có chùa miếu đình đền ảnh nói rất rõ. Còn anh kia đi ban đêm chỉ có cái đèn pin rọi lối đi thôi, hỏi ảnh chuyện trên đường là ảnh không rõ lắm. Họ chỉ đủ trí tuệ để hiểu: Mọi thứ là khổ; Thấy ra nguyên nhân sanh khổ. Họ thấy con đường thoát khổ. Ngoài ra họ không hiểu gì hết; trước khi đặc đạo họ mù tịt về bản thân họ.

Còn ông tu định trước khi đặc đạo ông biết rõ về ông, về thân, tâm, về hồn, cốt, thần, phách của mình và của người khác. Cho nên hạng này gọi là kāyasakkhi – Thân chứng= Hiểu rất rõ về thân & tâm của mình một cách triệt để, rõ ràng, trước khi chứng đạo cắt đứt phiền não, chấm dứt sanh tử.

Giờ bà con mới hiểu tại sao cái này nói mấy ông thánh mắc gì học? Mình chưa là thánh nhưng phải hiểu tại sao: Thứ nhất tại sao có tầng thánh này? Lộ trình vị này trước khi đặc đạo phải đặc

thiền. Đâu ra cái này? Có 2 nguyên nhân này tôi nói: Có những người thất niệm, thiếu định nặng; Trường hợp hai hạng này nhiều đời ly dục, dầu muốn dầu không tự nhiên thiền tới rất dễ, không có khó khăn, rất dễ dãi.

Thiền pháp đến với mình muốn là có. Trong kinh nói có 4 thứ tốc độ tâm:

1. Từ thiện qua ác
2. Từ ác qua thiện
3. Từ thiện qua thiện
4. Từ ác qua ác

Bản thân Phật tử mình coi coi 4 tốc độ này mình được tốc độ nào.

1. Từ xấu này qua xấu kia rất nhanh: Từ giận này qua giận kia, từ tham này qua thích kia rất nhanh, từ phiền não này qua phiền não kia rất nhanh.
2. Từ xấu qua thiện mình có không? Đang bất thiện chuyển qua thiện mình có nhanh không? Cái này chua, không dễ đâu; rất khó.
3. Từ thiện qua thiện. Nghe tưởng dễ thật ra rất khó vì cái thiện mình rất mong manh. Nghe thì dễ. Tôi gặp nhiều Phật tử “cái đó con thấy bình thường” mà mình ở gần họ vừa tanh, nó nói như con dòi, mà nói nghe đã lắm “con thấy cái đó nó bình thường mà sư”. Không dễ đâu vì cái thiện phải có khả năng kéo dài 1 phút, 2 phút, 5 phút, 10 phút thì mới từ cái thiện này qua cái thiện kia, chứ đa phần cái thiện mình nó chớp tắt chớp tắt nó bị xen kẽ liên tục bởi những cái bất thiện. Mặc áo tràng, có pháp danh, tay lần chuỗi, nhà có giới điệp, đi vào chùa nhất bộ nhất bái, miệng niệm Phật liên tục, ngồi im nghe pháp chứ toàn tâm xấu không, ganh tị người này người kia, toan tính, nhỏ mọn, ích kỷ mà tưởng vô chùa là thiện, mặc áo tràng là thiện. Nghĩ kỹ lại chuyện mình gặp nhau tay bắt mặt mừng có đúng là thiện không? Bạn đạo gặp nhau hoan hỷ thương mến chung một mái nhà là con một nhà xem Phật là cha – toàn là nổ không, làm gì có, ganh tị nhau không kịp mà. Không có đâu. Thấy nó đẹp hơn mình, giỏi hơn mình, giàu hơn mình, thậm chí thấy chồng nó ngon hơn mình, vợ nó ngon hơn mình là nổi nóng rồi, mà vì mình không tiện nói ra thôi. Chứ ngồi nghe pháp mà thấy nhỏ đó nó đẹp hơn mình là đâu chịu nổi. Mà cứ tưởng vô chùa là thiện. Không dám thiện đâu nha.
4. Từ Thiện qua ác

Rõ ràng từ thiện qua ác dễ, ác qua ác dễ. Qua ác dễ. Chứ từ thiện qua thiện hoặc từ ác qua thiện cực kỳ khó. Trong 4 tốc độ mình chỉ được thiện qua ác, ác qua ác tức là trở về ác thì rất nhanh.

Phải học về các tầng thánh để biết người như mình mai một có thể trở thành hạng thánh nào? Tại sao? Tầng nào mình muốn nhấ? Để đến đó mình cần trau dồi cái gì, bỏ cái gì? Đây chính là lý do vì sao chúng tôi chọn 7 bài kinh về 7 hạng thánh đưa vào trong đây. Đọc sơ qua thấy thường nhưng đọc kỹ lại thì thấy, nhứt là khi được giải thích thì học về các bậc thánh để thấy: Xem họ đã làm gì lên tầng đó. Mình thích tầng nào, mình cần chuẩn bị gì? Thí dụ hôm nay bán vé số, ăn cơm nguội, mì gói nhưng nếu mình là người có chí lớn cũng phải coi cuộc đời mấy ông tỷ phú, đa phần là đều từ tay trắng đi lên, bằng con đường nào mà mấy ông thành tỷ phú vậy? Chứ nhiều người thấy mình bán vé số cầm cuốn sách mấy ông tỷ phú họ nói mình không thực tế, chứ không phải. Nó có 2 trường hợp:

- Đọc cho vui thì không thực tế, đúng.
- Nhưng đọc để điều chỉnh hướng sống, hướng đời, hướng đi thì nên lắm à.

Đọc về các tăng thánh vì tò mò thì nhiều người họ nói mình mất thời gian, hoang tưởng. Nhưng nếu mình đọc về các bậc thánh để chuẩn bị lộ trình sắp tới thì tuyệt đối cần thiết.

Hạng thứ hai lấy Tuệ làm nền. để bữa sau.